

Hòng Ân Voânhiēm

Nhạc & lời : TRÀM THIỀN THU

Nhòp nhang, thanh kính

1. Nhô ñoia hoa nhiem
2. Nhô gioi xua oi
3. Nhô aing thô tuyet

nho ñoia hoa nhiem
nho gioi xua oi
nho aing thô tuyet

nho ñoia hoa nhiem
nho gioi xua oi
nho aing thô tuyet

mau nong voi.

Mei nhô Sao Mai

saing am ua

giøa trøi xanh

cao. Nøong. moøng.

Nhô dong suoï trong
Nhô vai naïng mai
Nhô nhac tauï vang

lanh høng hoa

cho hong ton

con khoa vinh

uoïng voi öu
noï ñau tö
Chua muon muon

sau long öu
long ñöït

Tøia dong vai naïng xoa ca

lanh døu tung

uoïng voi öu
noï ñau tö
Chua muon muon

The musical score consists of six staves of music in G clef, common time, with a key signature of one flat. The lyrics are written below each staff in Vietnamese, with some words in Hán-Việt. The lyrics are as follows:

Staff 1: sau. long. nòi. Mei nhö hueä traäng xinh toä höong dait
Staff 2: Mei nhö hueä traäng xinh toä höong dait
Staff 3: Mei nhö maich suoi boing thieng cay linh nhö xinh toä höong dait
Staff 4: Mei nhö mot boing thieng cay linh nhö xinh toä höong dait
Staff 5: daö. ÑK. Töö ngay ñau thai Mei ñooic Gia - veä ñao ñoai thöong Voânhieäm nguyen
Staff 6: daö. ÑK. Töö ngay ñau thai Mei ñooic Gia - veä ñao ñoai thöong Voânhieäm nguyen
Staff 7: toä laö ñac aän Chua ban cho Ngööi. Rööc hoäng vöön thieng ñeip ngói ñoia hoa hueä toä
Staff 8: toä laö ñac aän Chua ban cho Ngööi. Rööc hoäng vöön thieng ñeip ngói boing hoa hueä toä
Staff 9: höong Ööic vöön ñoòng trinh Mei tän hien tuoä xuän suot ñoï. Tung hoä
Staff 10: höong Ööic vöön ñoòng trinh Mei tän hien tuoä xuän suot ñoï.

Sheet music for a vocal piece in G clef, 2/4 time, and B-flat key signature. The lyrics are in Vietnamese, with some words written in English or Romanized Vietnamese.

Section 1:

- Mei Ma- ri - a
- Hoakhuć hoan ca
- Mei dieim phuic hòn moi ngööi nööi treñ
- ñööi Hòn moi ngööi nööi treñ
- ñööi Öl Trinh nööi tuyet
- vöi! Ñaṅg voā thuý
- ñööi Hòn moi ngööi nööi treñ
- ñööi Öl Trinh nööi tuyet
- vöi! Ñaṅg voā thuý
- var voā chung ngöi xuong long
- Ngööi. Tung ho..
- ...vöi! Cho ñeñ muon
- var voā chung ngöi xuong long
- Ngööi.
- ...vöi! Cho ñeñ muon
- ñööi muon ñööi seō ca tung
- Ngööi. Muon
- ñööi muon ñööi muon
- ñööi muon ñööi seō ca tung
- Ngööi. Muon
- ñööi muon ñööi muon
- ñööi
- seō
- ca
- tung
- Ngööi.

Section 2:

- 1. völ! Ñaṅg voā thuý
- 2. ...vöi! Cho ñeñ muon